ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY CHẾ
Hoạt động của Đại diện biên giới đoạn số 7

(Ban hành kèm theo Quyết định số 685/QĐ-UBND ngày 14/4/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Điều 1. Nguyên tắc hoạt động của Đại diện biên giới

1. Đại diện biên giới tuyệt đối trung thành với Tổ quốc, kiên quyết bảo vệ chủ quyền lãnh thổ và lợi ích quốc gia.

2. Tuân thủ nghiêm chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, quy định của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc và các thỏa thuận song phương khác.

3. Quá trình hoạt động phải đảm bảo an toàn nội bộ, giữ nghiêm kỷ luật, thận trọng, chặt chẽ theo đúng nội dung kế hoạch đã được phê duyệt.

Điều 2. Chế độ làm việc của Đại diện biên giới

1. Đại diện biên giới làm việc theo chế độ kiêm nhiệm.

2. Đại diện biên giới xây dựng kế hoạch công tác định kỳ, báo cáo Phân ban Việt Nam trong Ủy ban liên hợp biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc phê duyệt. Kế hoạch làm việc với phía Trung Quốc được báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

3. Đại diện biên giới tổ chức các cuộc họp định kỳ để sơ kết công tác quý, 6 tháng, tổng kết năm và căn cứ vào tình hình thực tế có thể triệu tập các cuộc họp bất thường của Đại diện biên giới.

4. Đại diện biên giới thông qua hình thức gặp gỡ, hội đàm (định kỳ hoặc đột xuất), trao đổi thư hoặc các hình thức khác để tiến hành công tác liên hợp với Đại diện biên giới phía Trung Quốc. Đại diện biên giới được tham gia đón tiếp, làm việc với các đoàn khác của Trung Quốc theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Trách nhiệm, quyền hạn của Đại diện biên giới

1. Tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm cụ thể của Đại diện biên giới. Chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Đại diện biên giới.

2. Thúc đẩy giao lưu hợp tác giữa Bộ đội Biên phòng, kiểm tra biên phòng, hải quan, kiểm nghiệm, kiểm dịch, giao thông vận tải, thương mại và các ngành quản lý biên giới khác.

3. Chủ động xử lý và tham mưu, phối hợp với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã biên giới xử lý giải quyết các sự kiện biên giới, duy trì việc thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan của hai Bên. Báo cáo

cấp trên những nội dung vượt thẩm quyền, không được tự ý thỏa thuận hoặc giải quyết gây phương hại đến chủ quyền lãnh thổ, lợi ích quốc gia.

4. Đại diện biên giới được cấp thẻ trợ lý, thư ký, phiên dịch, nhân viên liên lạc và thẻ qua lại biên giới giá trị một lần cho các thành viên Đại diện biên giới theo quy định của Hiệp định về Quy chế quản lý biên giới trên đất liền Việt Nam - Trung Quốc *(Thư ủy nhiệm của Đại diện biên giới, Phó Đại diện biên giới do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ký).*

5. Khi vắng mặt, Đại diện biên giới phải ủy quyền cho 01 Phó Đại diện biên giới thực thi quyền hạn và trách nhiệm của Đại diện biên giới.

Điều 4. Trách nhiệm, quyền hạn của Phó Đại diện biên giới

1. Tham mưu, giúp việc cho Đại diện biên giới trong công tác quản lý biên giới; xử lý, giải quyết các sự kiện biên giới và các nhiệm vụ khác khi được Đại diện biên giới phân công hoặc ủy quyền.

2. Chỉ đạo điều hành giải quyết công việc theo sự phân công của Đại diện biên giới.

3. Thay mặt Đại diện biên giới giải quyết công việc khi được ủy quyền.

Điều 5. Trách nhiệm, quyền hạn của các thành viên Đại diện biên giới *(Trợ lý, Thư ký, Phiên dịch, Cán bộ kỹ thuật, Sỹ quan liên lạc...)*

1. Trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình chủ động nắm bắt tình hình, tham mưu và đề xuất phương án xử lý các vấn đề phát sinh liên quan đến đường biên giới, mốc giới, công tác quản lý biên giới, công tác thực thi 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan của hai Bên.

2. Tham gia xây dựng kế hoạch, đề án, phương án xử lý sự kiện biên giới; kế hoạch điều tra liên hợp, kế hoạch trao trả, tiếp nhận người.

3. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công hoặc ủy quyền của Đại diện biên giới.

4. Chịu trách nhiệm về các lĩnh vực được phân công giải quyết.

5. Trong thời gian triệu tập làm việc tại Đại diện biên giới, các thành viên chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Đại diện biên giới.

Điều 6. Quan hệ công tác và chế độ báo cáo

1. Quan hệ công tác

a) Quan hệ giữa Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng) và Đại diện biên giới là mối quan hệ chỉ huy, chỉ đạo và phục tùng trong việc tổ chức, hoạt động của Đại diện biên giới và triển khai thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan của hai Bên.

b) Quan hệ giữa Chủ tịch Phân ban Việt Nam với Đại diện biên giới là mối quan hệ chỉ đạo và hướng dẫn thực hiện trong việc xử lý các sự kiện biên giới theo quy định tại 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan

của hai Bên.

c) Quan hệ giữa Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn với Đại diện biên giới là mối quan hệ chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong công tác duy trì thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan của hai Bên.

d) Quan hệ giữa Đại diện biên giới với các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã biên giới là mối quan hệ phối hợp. Đại diện biên giới có trách nhiệm thống nhất ý kiến với các sở, ngành có liên quan và Ủy ban nhân dân các xã biên giới trong quá trình xử lý sự kiện biên giới; các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã biên giới có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan và phối hợp với Đại diện biên giới để có biện pháp xử lý sự kiện biên giới phù hợp với các quy định của pháp luật.

đ) Quan hệ giữa Đại diện biên giới với các Đồn Biên phòng là quan hệ chỉ đạo và tổ chức thực hiện trong việc xử lý các sự kiện biên giới.

2. Chế độ báo cáo

a) Đại diện biên giới báo cáo trực tiếp, toàn diện với Bộ Quốc phòng (Bộ Tư lệnh Bộ đội Biên phòng) tình hình, kết quả công tác của Đại diện biên giới theo quy định.

b) Định kỳ, đột xuất, Đại diện biên giới phía Việt Nam báo cáo Chủ tịch Phân ban Việt Nam tình hình, dấu hiệu đường biên, hệ thống mốc giới; kết quả phối hợp xử lý giải quyết các sự kiện biên giới.

c) Đại diện biên giới báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh về tình hình thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới và các thỏa thuận có liên quan trong đoạn biên giới quản lý.

d) Đại diện biên giới báo cáo Chỉ huy trưởng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh về kết quả xử lý các sự kiện biên giới.

đ) Các đồn Biên phòng báo cáo Đại diện biên giới về tình hình đường biên, mốc giới, kết quả xử lý giải quyết các sự kiện biên giới.

Điều 7. Phối hợp, hiệp đồng

1. Đại diện biên giới có trách nhiệm phối hợp, thống nhất ý kiến với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới trong quá trình xử lý giải quyết các sự kiện biên giới và triển khai thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới, các thỏa thuận có liên quan của hai Bên.

2. Các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các xã biên giới có trách nhiệm cung cấp thông tin liên quan đến thực hiện 03 văn kiện pháp lý về biên giới, các thỏa thuận có liên quan của hai Bên và phối hợp với Đại diện biên giới để có biện pháp xử lý, giải quyết các sự kiện biên giới phù hợp với các quy định của pháp luật, đảm

bảo giữ vững chủ quyền lãnh thổ.

Điều 8. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Đại diện biên giới được đảm bảo từ nguồn ngân sách Trung ương và hỗ trợ từ nguồn ngân sách của tỉnh kết hợp thực hiện một số nhiệm vụ được cấp có thẩm quyền giao theo quy định hiện hành.

Điều 9. Con dấu

Đại diện biên giới được sử dụng con dấu riêng đã được cấp theo quy định để phục vụ công tác; việc quản lý, sử dụng con dấu của Đại diện biên giới tuân thủ theo quy định của pháp luật.

Điều 10. Tổ chức thực hiện

1. Đại diện biên giới thông báo danh sách Đại diện biên giới, Phó Đại diện biên giới với Đại diện biên giới phía Trung Quốc. Thỏa thuận thời gian, địa điểm trao đổi, gặp gỡ, làm việc của Đại diện biên giới và các thành viên.

2. Đại diện biên giới tổ chức in ấn các loại tài liệu liên quan, gồm: Mẫu Thư ủy nhiệm, thẻ Trợ lý, thẻ Thư ký, thẻ Phiên dịch, thẻ Nhân viên liên lạc, thẻ qua lại biên giới giá trị một lần.

3. Đại diện biên giới và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có thành viên tham gia Bộ phận giúp việc của Đại diện biên giới tổ chức triển khai thực hiện Quy chế này bảo đảm chặt chẽ, hiệu quả.

4. Quá trình thực hiện Quy chế này, nếu phát sinh những vấn đề vướng mắc cần thiết sửa đổi, bổ sung, Đại diện biên giới có trách nhiệm tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định./.